

Nội dung bài viết

1. [Bài 1 trang 18 Tập bản đồ Địa Lí 12:](#)
2. [Bài 2 trang 18 Tập bản đồ Địa Lí 12:](#)
3. [Bài 3 trang 19 Tập bản đồ Địa Lí 12:](#)

**Bài 1 trang 18 Tập bản đồ Địa Lí 12:**

Dựa vào nội dung trong SGK Địa lí 12 và các kiến thức đã học, em hãy đánh dấu X vào ô trống ý em cho là đúng nhất.

**Lời giải:**

Thiên nhiên Việt Nam phân hóa đa dạng vì có sự phân hóa:

- |  |   |
|--|---|
| <input type="checkbox"/> Theo hướng Bắc Nam  | <input type="checkbox"/> Theo khu vực (theo miền)     |
| <input type="checkbox"/> Theo hướng Đông Tây | <input checked="" type="checkbox"/> Tất cả các ý trên |
| <input type="checkbox"/> Theo độ cao         |   |

**Bài 2 trang 18 Tập bản đồ Địa Lí 12:**

Lựa chọn nội dung phù hợp, điền vào bảng dưới đây để nêu rõ:

**Lời giải:**

- Sự phân hóa thiên nhiên của nước ta theo hướng Bắc Nam:

Từ phía Bắc dãy Bạch Mã trở ra	Từ phía Nam dãy Bạch Mã trở vào
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, một mùa đông lạnh.</li> <li>- Nhiệt độ từ 20 – 25°C.</li> <li>- Trong năm có 2 -3 tháng nhiệt độ &lt; 18°C.</li> <li>- Biên độ nhiệt lớn (12,5°C).</li> <li>- Đới rừng nhiệt đới gió mùa.</li> <li>- Thành phần loài nhiệt đới chiếm ưu thế, ngoài ra còn có cả thành phần loài cận nhiệt và ôn đới.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khí hậu cận xích đạo gió mùa.</li> <li>- Nhiệt độ trung bình trên 25°C.</li> <li>- Không có tháng nào nhiệt độ &lt; 20°C.</li> <li>- Biên độ nhiệt nhỏ (3°C).</li> <li>- Đới rừng cận xích đạo gió mùa.</li> <li>- Thành phần loài chủ yếu có nguồn gốc xích đạo và nhiệt đới di cư từ phía Nam lên hoặc phía Tây sang.</li> </ul>

- Sự phân hóa thiên nhiên của nước ta theo hướng Đông Tây:

THIÊN NHIÊN VIỆT NAM		
Vùng đồi núi	Vùng đồng bằng ven biển	Vùng biển và thềm lục địa
- Vùng núi Đông Bắc mang sắc thái cận nhiệt gió mùa thì phía Nam của Tây Bắc mang tính chất nhiệt đới; vùng núi cao Tây Bắc mang tính chất ôn đới. - Đầu hạ, Tây Nguyên và Nam Trung Bộ đón gió Tây Nam có mưa lớn thì Đông Trường Sơn chịu hiệu ứng phơn khô nóng. - Thời kì thu đông, Đông Trường Sơn đón gió biển gây mưa lớn thì Tây Nguyên và Nam Bộ bước vào mùa khô.	- Đồng bằng Bắc Bộ và đồng bằng Nam Bộ mở rộng với các bãi triều thấp phẳng, thềm lục địa rộng nông. - Đồng bằng ven biển miền Trung hẹp ngang và bị chia cắt, bờ biển khúc khuỷu với thềm lục địa thu hẹp; các dạng địa hình cồn cát, đầm phá, vũng vịnh...	- Diện tích lớn gấp ba lần đất liền, độ nông- sâu, rộng - hẹp của thềm lục địa có quan hệ chặt chẽ với vùng đồng bằng, vùng đồi núi kề bên và thay đổi theo từng đoạn bờ biển.

Bài 3 trang 19 Tập bản đồ Địa Lí 12:

Dựa vào bảng số liệu phần “Câu hỏi và bài tập” trang 50 trong SGK Địa lí 12, em hãy nhận xét chế độ nhiệt và chế độ mưa ở 2 địa điểm là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh (chú ý đến vĩ độ của 2 địa điểm).

**Lời giải:**

- Chế độ nhiệt:

+ Hà Nội có nhiệt độ TB năm thấp hơn TP. Hồ Chí Minh ( $23,5^{\circ}\text{C} < 27,1^{\circ}\text{C}$ ).

+ Nhiệt độ TB tháng lạnh nhất của Hà Nội là  $16,4^{\circ}\text{C}$ , TP. Hồ Chí Minh là  $25,7^{\circ}\text{C}$ .

+ TP. Hồ Chí Minh có biên độ nhiệt năm lớn ( $13,8^{\circ}\text{C}$ ), trong khi Hà Nội chỉ  $3,2^{\circ}\text{C}$ .

+ TP. Hồ Chí Minh có nhiệt độ tối thấp cao gấp 4,5 lần Hà Nội ( $13,80^{\circ}\text{C} > 2,7^{\circ}\text{C}$ ); Hà Nội có nhiệt độ tối cao tuyệt đối lớn hơn ( $42,8^{\circ}\text{C} > 40^{\circ}\text{C}$ ).

+ Hà Nội có biên độ nhiệt tuyệt đối cao hơn TP. Hồ Chí Minh ( $40,1^{\circ}\text{C} > 26,2^{\circ}\text{C}$ ).

+ Hà Nội có một cực đại vào tháng 7, TP. Hồ Chí Minh có hai cực đại vào tháng 4 và tháng 10 (trùng với thời kì lần mặt trời lên thiên đỉnh).

- Chế độ mưa:

+ Tổng lượng mưa ở TP. Hồ Chí Minh cao hơn Hà Nội.

+ Mùa mưa ở Hà Nội kéo dài 5 tháng (tháng 5 – 10), khoảng 85% lượng mưa cả năm), mưa nhiều nhất là tháng 8 (trên 315 mm).

+ TP. Hồ Chí Minh có mùa mưa kéo dài 6 tháng (tháng 5-11), chiếm  $> 90\%$  lượng mưa cả năm, mưa nhiều nhất là tháng 9 (330 mm) → phân hóa mưa – khô sâu sắc.